

Chương I

Những vòng bánh xe sắt quay lọc cọc, rồi dừng lại. Hai chiếc xe sắt đỗ chống đuôi lên và đổ xuống ba người khách. Họ đi về phía dãy phố có lấp ló ánh đèn sáng. Trời tối mịt. Vào tới ánh đèn mới nhận được mặt ba người. Người đi đầu là giáo Hoạch, tiếp đến giáo Kền và giáo Câu, hai ông này dặt tay nhau. Ba nhà giáo đi hát ả đào.

Ở trong một nhà đầu dãy nhà hát, các chị em trông thấy, chạy xô ra, nhao nhao:

- Chào các quan ạ.
- Các quan vào hát giúp nhà em.
- Ơ kìa anh giáo Hoạch. Lâu lắm mất mặt mất mũi.

Hoạch đi vào, như hướng dẫn cho hai bạn. Ra lối ta dặt tay thành thạo nhất. Chị em bâu lại, tíu tít.

Một chị khêu cái đèn ba dây cho tỏ thêm. Một chị ra khép cửa, dưới nhà bắt đầu lịch kịch đun nước. Ngọn đèn treo giữa nhà, soi sáng ra chung quanh tổ tường.

Nhà hát là một nếp nhà ngói ba gian, rất xưa, trước sân có hai chậu si và một cái bể bầu dục đựng quả núi giả. Trong nhà, hai bên cột giữa, móc đôi câu đối gỗ mộc, chữ bôi nhòe sơn đen. Tường bên phải, treo một dãy tám cái tranh Tàu vẽ truyện *Chinh Tây*, cảnh Tiết Đình Sơn bắn hổ trắng vô tình giết bố, cảnh Phàn Lê Huê cả phá Mê hồn trận... Bên trái, có một bức tranh thực to, vẽ ông Tô Vũ chăn dê râu dài chấm đất, mặc quần áo rườm rà cầm chiếc gậy đầu hươu có tua xanh đỏ, đứng dưới gốc cây hoa mai, giữa mấy con dê lụ khụ. Rải rác ở góc tường trên đầu cột, có dán những cái ảnh tàu chiến, ảnh ông tây bà đầm cắt ở các nhật trình ra. Giữa gian nhà trước bên cái tủ chè, kê một bộ tràng kỷ và một chiếc án thư. Hai gian bên, hai chiếc giường ghép vào. Một chiếc hòm phản có bốn chân cao lênh khênh, đứng sát tường, phía trong cùng.

Ba quan viên nhà giáo ngồi hai bên tràng kỷ. Ông giáo Kền ngắm đôi câu đối, giáo Câu ngó cụ Tô Vũ chăn dê, ông Hoạch tán khuờu với một ả. Vừa hay nhà này có ba cô đào rượu. Một cô, cô Muối thì vẫn là chỗ quen biết tri kỷ của giáo Hoạch. Còn cô Huệ và cô Tình, lúc này Hoạch ta hóm hỉnh chia:

- Tôi giới thiệu em Huệ với anh Câu đấy. Còn chị Tình ra quạt cho anh Kền tôi đi chứ. Chị làm thế nào cho anh tôi cười tùm một cái, thì tối nay có thưởng đấy.

Cô Tình đắm vào lưng Hoành:

- Phải gió cái nhà anh *lỡm lờy*, thấy mặt *nà* thấy tán nhảm!

Rồi ả cầm quạt sang phe phẩy quạt cho Kền. Kền im vẫn một điệu ngấm câu đối. Hoành cười hô hố. Còn giáo Câu, Câu lé mắt nhìn cái cô Huệ mà Hoành vừa gắp cho anh. Cô Huệ cũng đứng dịch lại gần Câu, cười nụ.

Dưới nhà, nước trắng đã sôi. Ấm, tách lấy ở trong tủ chè ra. Cô Huệ pha một tuần chè Tầu. Khách đương nhấm nháp thì chú kếp vác đàn bước vào. Rồi cô Mười, cô đào hát - là con của chủ nhà - ở nhà dưới đi lên. Người ra mở nhà hát cũng có nghĩa như mở một ngôi hàng tẩm. Chủ nhà này là một ông, có ngón đàn và nghề hát gia truyền. Nhà ông, ông ở gian nhà lá đằng góc vườn dưới. Hát thì con ông hát lấy, chỉ phải mướn ba cô đào rượu. Hai người con gái lớn của ông đã lấy chồng, trước kia ở nhà, các cô cũng đều là đào hát. Bây giờ còn có cô gái út là cô Mười. Cô Mười mặc áo the thâm, vấn khăn nhiễu tây, mình cô gầy, mảnh như chiếc que đóm...

Cô Mười và chú kếp đàn ngồi phản bên. Trống chầu đặt trên ghế tràng kỷ. Cô Huệ mời: “Các anh nghe hát.” Hoành bảo Kền: “Anh thường trống trước đi.” Rồi anh xoay cái roi chầu và cái trống về phía Kền. Kền ung dung cầm roi chầu. Nhà giáo Kền, lúc này nom rõ thực đạo mạo. Anh che vạt áo the dài ngồi vắt chân chữ ngũ, lưng hơi khom khom. Một bàn tay bịt nhẹ miệng trống. Một tay rún rẩy nâng roi chầu, gõ “độp độp”. Mỗi một tiếng “độp” nảy, người anh hơi xiêu về đằng trước theo nhịp. Đó là cái điệu riêng của anh, khi gõ trống. Đào hát đến câu nào mà anh cho là nhất, anh điểm trống đồ hồi khen rứt cả cổ lại. Mắt anh chăm chăm, nhìn thẳng, nghiêm như lúc giảng bài học trò. Anh xưa nay vốn là tay chơi đứng đắn, lịch sự. Cô đầu Tình đứng sau lưng, quạt lệ từng phẩy chậm chạp. Tên cô là Tình mà nom chẳng tình chút nào. Con mắt hiếng, hai con ngươi liếc nhau. Đôi môi cong tớn, cộm lại như hai mép lá cải bắp.

Chú kếp dạo đàn “từng từng từng từng” rồi gò vào bài, khi cô Mười bắt đầu gieo phách. Miệng chú kếp méo, tròn, chúm, dài, cổ chú ngoẹo, lắc và cả cái mặt cũng lung lay theo với bàn tay nắn phím. Chú kếp xử cây nhật cao như cái đòn gánh: “Từng từng từng... Từng từng... Phình phình phình...”

Giai nhân nan tái đắc... ư... Trót yêu hoa... nên dan díu với tình. Mái tây hiền nguyệt dãi chềnh chềnh... Rầu rĩ mấy xuân về oanh nhớ ở... ở...

Cô Mười ngồi hát, chân xếp bằng tròn, tà áo khấp kín hai đầu gối. Đôi tay cô mềm mại gõ phách theo nhịp đàn và câu hát. Tiếng cô e é chua như giấm. Mỗi khi đến một giọng cao, cô vươn cái cổ ngấn nổi cộm chiếc gân đũa, khó nhọc như khắc từng tiếng ra một. Nếu không có hai bàn tay dịu dàng uốn éo với lá phách, và cái tiếng hát nỉ non, nom cô thiếu nảo như người bệnh rét đường lên cơn. Tiếng nhật, tiếng hát, điểm tiếng phách lách cách và tiếng trống châu nhịp bộp bộp. Nghe vui, giáo Câu cũng lạ tai.

Giáo Hoạch và cô đầu Muối đã dẫn nhau ra đằng sân sau tối om. Họ ra ngoài ấy tri kỷ khô với nhau. Hai anh chị đã bắt nhân tình nhau từ lâu. Hoạch cũng là tay cừ mới chớp được cô Muối. Vì nàng kháu khỉnh nhất nhà này.

Câu ngồi yên, lắng hai tai. Nếu không thế, anh cũng chẳng biết làm gì. Về đường chơi, vốn anh kém. Cũng muốn tán tằm phơ với cô Huệ ít câu, nhưng anh ngại, không biết dọn chuyện thế nào cho được tình tứ. Bởi vậy, anh cứ ngồi thực thẳng người và ngó trộm cô Huệ tí chút. Trông cô ta được mẽ người phốp pháp. Mặt tròn như đồng tiền, cô bận áo lụa nhuộm thiên thanh, quần lụa trắng. Chỉ ngấn nổi, cô nói tiếng ồ ồ như người trĩ mũi.

Tiếng cô Mười hát: